TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **282/**2023/QĐST- HNGĐ	*H, ngày 26 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 395/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Ngọc O, sinh năm: 1988; địa chỉ: Số 75, đường B3, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Vũ Nguyễn Phương T, sinh năm: 1993; địa chỉ: Số 50, đường Mê Linh, Phường 9, thành phố H, tỉnh Lâm Đồng .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: vợ chồng ông, bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu, tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Phường 9, thành phố H vào năm 2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc tại Thành phố Hồ Chí Minh được khoảng 8 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn, do bất đồng trong quan điểm sống và không tìm được tiếng nói chung. Trên thực tế hai vợ chồng đã sống ly thân mạnh ai nấy sống, không thăm hỏi gì với nhau, không có sự liên lạc. Nay cả hai vợ chồng xác định không còn tình cảm nhau và không thể tiếp tục chung sống vì mục đích hôn nhân không đạt được, nên cả hai đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Lê Ngọc O và bà Vũ Nguyễn Phương T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Vũ T, sinh ngày: 28-8-2014. Cả hai thống nhất giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng,ông O không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: hai bên xác nhận không có.

Về lệ phí: Ông Lê Ngọc O và bà Vũ Nguyễn Phương T mỗi người đồng ý tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền

300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0011862 ngày 06-6-2023 của Chi cục T hành án dân sự thành phố H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc O và bà Vũ Nguyễn Phương T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao con chung là cháu Lê Vũ T, sinh ngày: 28-8-2014 cho bà Vũ Nguyễn Phương T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Ngọc O không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Ngọc O và bà Vũ Nguyễn Phương T mỗi người đồng ý tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011862 ngày 06-6-2023 của Chi cục T hành án dân sự thành phố H.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND phường 9, thành phố H;
- Đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án; bộ phận lưu trữ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Hoàn